



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH



ETEP



NGÂN HÀNG THẾ GIỚI

PROCEEDINGS
INTERNATIONAL CONFERENCE ON
COMPETENCY-BASED CURRICULUM DEVELOPMENT
AND CONTINUOUS PROFESSIONAL DEVELOPMENT
FOR TEACHERS AND EDUCATION MANAGERS

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC VINH

MỤC LỤC

⊗ DR HAB. KATARZYNA KWIECIEŃ-DŁUGOSZ KEY FACTORS INFLUENCING THE DEVELOPMENT OF A CURRICULUM FOR MUSIC EDUCATORS BASED ON THE EXPERIENCE OF THE INSTITUTE OF MUSIC, UNIVERSITY OF ZIELONA GÓRA (POLAND)	11
⊗ LƯƠNG THỊ LAN HUỆ QUY TRÌNH PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC	18
⊗ DOÃN THẾ ANH, NGUYỄN ĐỨC KHIÊM MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIÁNG VIÊN NHÌN TỬ THỰC TẾ TRƯỜNG CAO ĐẲNG VINH PHÚC	23
⊗ LÊ SỸ ĐIỂN MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN VĂN HỌC CHO HỌC SINH TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018	29
⊗ NGUYỄN THỊ DIỄM HẰNG, NGUYỄN THỊ LAN ANH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 6 - CHƯƠNG TRÌNH GDPT 2018	40
⊗ NGUYỄN ĐỨC KHIÊM ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN DẠY MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VINH PHÚC	50
⊗ PHẠM THỊ YẾN, NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CỦA SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH	57
⊗ NGUYỄN THỊ DIỄM HẰNG MỘT SỐ KHÓ KHĂN ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC TỔ CHỨC GIÁNG DẠY HỌC PHẦN LÝ THUYẾT CHO SINH VIÊN QUA E-LEARNING Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH.....	66
⊗ HOÀNG THỊ NGA XÂY DỰNG CÔNG CỤ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN QUA CHỦ ĐỀ “QUYỀN TRẺ EM” NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH	71
⊗ NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIÁNG DẠY THEO HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC	80
⊗ THÁI THỊ HỒNG LAM, NGUYỄN THỊ MỸ HẰNG, TRƯƠNG THỊ DUNG, NGUYỄN CHIẾN THẮNG LỰA CHỌN PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TRONG DẠY HỌC MÔN TOÁN	84
⊗ TRƯƠNG THỊ DUNG, THÁI THỊ HỒNG LAM, NGUYỄN THỊ MỸ HẰNG, NGUYỄN CHIẾN THẮNG MỘT SỐ BIỆN PHÁP GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGHỀ NGHIỆP CHO SV NGÀNH SƯ PHẠM TOÁN.....	92
⊗ NGUYỄN NGỌC VIỆT - ĐẬU THỊ BÌNH HƯƠNG NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG BỘ TIÊU CHÍ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC CHO HỌC SINH THPT	98

<p>☼ TRAN THI KIM TUYEN APPLICATION TECHNOLOGY TO TRAINING AND REGULAR FOSTERING FOR TEACHERS DURING THE COVID 19 PANDEMIC PERIOD AND PROPOSALS</p>	103
<p>☼ NGUYỄN THỊ HÀ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN THEO HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC NGHỀ NGHIỆP THÔNG QUA SỰ PHỐI HỢP GIỮA TRƯỜNG SƯ PHẠM VÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG (KINH NGHIỆM TỪ THỰC TIỄN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH).....</p>	110
<p>☼ NGUYỄN MẠNH HÙNG, NGUYỄN THỊ THUỶ MỘT SỐ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN HỖ TRỢ DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC.....</p>	117
<p>☼ NGUYỄN BÙI HẬU, PHAN LÊ NA DẠY HỌC THEO MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO GIÁO VIÊN TRONG ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN BẰNG HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN.....</p>	121
<p>☼ NGUYỄN TRÍ LỤC ÁP DỤNG RUBRIC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TRONG GIẢNG DẠY CÁC HỌC PHẦN THỰC HÀNH CHO SV CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH.....</p>	128
<p>☼ TRẦN BÁ TIẾN, PHAN HÙNG THỤ PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO TIẾP CẬN CDIO TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH NHÌN TỪ GÓC ĐỘ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN</p>	141
<p>☼ LÊ THANH HẢI QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP TRỰC TUYẾN CỦA SINH VIÊN SƯ PHẠM TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH</p>	150
<p>☼ TRẦN THỊ THU TRANG PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SƯ PHẠM</p>	157
<p>☼ PHAN ANH HÙNG, ĐẶNG THỊ THỦY PHAN ANH HÙNG, ĐẶNG THỊ THỦY RÈN LUYỆN KĨ NĂNG NGHE HIỂU, ĐỌC VÀ GHI CHÉP ĐƯỢC CÁC THÔNG TIN TOÁN HỌC TRONG BÀI TOÁN CÓ LỜI VĂN GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIAO TIẾP ĐỐI VỚI HỌC SINH TIỂU HỌC</p>	163
<p>☼ PHẠM TIẾN ĐÔNG ĐỔI MỚI NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA MỘT TRONG NHỮNG GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY HỌC BỘ MÔN LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG.....</p>	168
<p>☼ NGUYỄN THỊ XUÂN QUỲNH, LÊ THỊ SAO CHI DẠY VIẾT VĂN BẢN THÔNG TIN TRONG CHƯƠNG TRÌNH MÔN NGỮ VĂN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM</p>	178
<p>☼ NGUYỄN QUANG HỒNG PHÁT HUY TÍNH CHỦ ĐỘNG, SÁNG TẠO KHI DẠY HỌC CHỦ ĐỀ 3,4 GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG LỚP 6 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN.....</p>	191
<p>☼ NGUYỄN THỊ DUYÊN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TẠI DI TÍCH LỊCH SỬ Ở ĐỊA PHƯƠNG NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC, PHẨM CHẤT CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN (QUA VÍ DỤ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TẠI DI TÍCH KIM LIÊN, NAM ĐÀN).....</p>	197
<p>☼ TRẦN HẰNG LY, DƯƠNG THỊ LINH KINH NGHIỆM QUỐC TẾ TRONG VIỆC XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG NGỪA, CAN THIỆP HÀNH VI GÂY HẤN CHO HỌC SINH</p>	205

⊗	NGUYỄN HỮU QUYẾT - NGUYỄN VÂN ANH XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG HỌC VÀ SỬ DỤNG TIẾNG ANH TẠI CÁC TRƯỜNG THPT	210
⊗	PHAN HÙNG THƯ - NGUYỄN ĐÌNH HUY - TĂNG THỊ THANH SANG ĐÁNH GIÁ BAN ĐẦU VỀ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THEO TIẾP CẬN AUN-QA Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÓ ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN	220
⊗	LƯƠNG HỒNG PHONG TIẾP CẬN CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ	237
⊗	VO NGOC QUAN JEAN JACQUES ROUSSEAU'S VIEWPOINT ON EDUCATION AIMS	245
⊗	NGUYỄN VĂN HIẾN, DƯƠNG THỊ KIM OANH PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỰ PHẠM CHO SINH VIÊN	252
⊗	LÊ THỊ HOÀI THƯƠNG GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC THEO HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC HỌC SINH Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG	263
⊗	LÊ THỊ THANH BÌNH THE EFFECTS OF LEARNER AUTONOMY ON STUDENTS' ENGLISH LISTENING COMPETENCE	271
⊗	LÊ THANH NGA, HỒ THỊ VÂN ANH, NGUYỄN THỊ THANH TRÂM GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG BỒI DƯỠNG TRỰC TUYẾN CHO GIÁO VIÊN NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG TRONG TÌNH THỂ ĐẶC BIỆT VÀ BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHỆ 4.0	277
⊗	ĐỖ THỊ HIỀN ĐỀ XUẤT KHUNG CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN KHTN TỪ NGUỒN GIÁO VIÊN HÓA HỌC	281
⊗	NGUYỄN THỊ XUÂN LỘC XÂY DỰNG KHUNG NĂNG LỰC CỦA CHUYÊN VIÊN Ở VỊ TRÍ VIỆC LÀM TỔ CHỨC, CÁN BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG LẬP THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC TRONG BỐI CẢNH TỰ CHỦ ĐẠI HỌC HIỆN NAY	288
⊗	DINH THỊ MAI ANH SPEAKING ASSESSMENT AT HIGH SCHOOLS IN VIETNAM: CURRENT PRACTICE AND SOLUTIONS	300
⊗	NGUYỄN THỊ THU HẰNG - CẨM THỊ HOÀN KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, VẬN DỤNG VÀO THỰC TIỄN GIÁO DỤC VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY	309
⊗	DINH THỊ LOAN MỘT SỐ KINH NGHIỆM XÂY DỰNG NỘI DUNG BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN TOÁN TRUNG HỌC CƠ SỞ THIẾT KẾ VÀ TỔ CHỨC GIỜ DẠY TOÁN BẰNG TIẾNG ANH NHƯ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM TRONG DẠY HỌC MÔN TOÁN THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018 Ở TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NAM ĐỊNH	317
⊗	NGUYỄN THÀNH CÔNG, NGUYỄN THỊ HOÀNG THY NGUYỄN THỊ HẢI VÂN, NGUYỄN THỊ THU HÀ BÀI HỌC STEM THIẾT KẾ, CHẾ TẠO LỰC KẾ LÒ XO TỪ NHỮNG VẬT LIỆU PHẾ THẢI	328
⊗	NGUYỄN THÀNH CÔNG, PHAN THỊ NGỌC ANH, TRẦN THỊ THÙY DUNG THIẾT KẾ, TỔ CHỨC DẠY HỌC CHỦ ĐỀ CÁC HIỆN TƯỢNG BỀ MẶT CỦA CHẤT LỎNG THEO PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ MÔN VẬT LÝ Ở TRƯỜNG THPT	337
⊗	NGUYỄN THỊ THU DIỆU, BÙI THU HÀ THIẾT KẾ VÀ TỔ CHỨC DẠY HỌC CHỦ ĐỀ “TIỆC SINH NHẬT DIỆU KỲ” THEO ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC STEM Ở MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8 CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018	345

⊗	DANG ANH HONG DEVELOPING STUDENTS' SELF-DIRECTED LEARNING COMPETENCIES IN TEACHING AND LEARNING EDUCATION MODULES AT UNIVERSITIES OF EDUCATION.....	357
⊗	NGUYỄN THỊ THU DIỆU, ĐỖ THỊ HIỀN, TRẦN THỊ MAI, NGUYỄN THỊ HỒNG NHỊ TRIỂN KHAI GIÁO DỤC STEM Ở BẬC TIỂU HỌC NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH.....	364
⊗	HOÀNG THỊ HẢI YẾN - ĐẶNG THỊ KIM HOA HƯỚNG DẪN GIÁO VIÊN SỬ DỤNG ÂM NHẠC, PHIM TƯ LIỆU QUA DẠY HỌC LỊCH SỬ VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1954-1975 (CHƯƠNG TRÌNH LỊCH SỬ LỚP 12) NHẪM PHÁT TRIỂN TƯ DUY NHẬN THỨC VÀ TƯ DUY LỊCH SỬ CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG.....	373
⊗	LÊ THỊ BÌNH PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN MẦM NON THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC MẦM NON	383
⊗	LÊ THẾ CƯỜNG PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG MÔN LỊCH SỬ THEO ĐỊNH HƯỚNG TIẾP CẬN NĂNG LỰC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH	391
⊗	NGUYỄN VĂN TUẤN - NGUYỄN THỊ THU HÒA ĐIỀU KIỆN VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỌC SINH Ở MÔN LỊCH SỬ THEO CHƯƠNG TRÌNH GDPT NĂM 2018 TẠI TỈNH HÀ TĨNH	397
⊗	TRAN THỊ HUONG XUAN, NGUYEN QUY TUAN, PHUNG VIET HAI, NGUYEN VAN HIEU COMPETENCE-BASED PROGRAM DEVELOPMENT AND REFORM TO ASSURE QUALITY: A CASE STUDY IN PHYSICS TEACHER EDUCATION PROGRAM AT UD-UED	405
⊗	NGUYEN THI VIET HA, TRAN THI TUYEN, VO THI VINH, NGUYEN THI DUyen PROPOSING SOME INSTRUCTIONS FOR THE DESIGN OF LEARNING MATERIALS TO DEVELOP SPATIAL THINKING FOR STUDENTS THROUGH HISTORY AND GEOGRAPHY IN VIETNAM SECONDARY SCHOOL.....	413
⊗	NGUYEN VAN HAI FRAMEWORK OF COMPETENCES FOR FORMATIVE ASSESSMENT OF ENGLISH MAJORS AT HIGHER EDUCATION INSTITUTIONS	420
⊗	LÊ THỰC ANH XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ SỰ PHẠM THƯỜNG XUYÊN CHO SINH VIÊN TRONG ĐÀO TẠO THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC	429

XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG HỌC VÀ SỬ DỤNG TIẾNG ANH TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Nguyễn Hữu Quyết¹ - Nguyễn Văn Anh²

Tóm tắt: Xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân là một trong những giải pháp có tính đột phá trong đổi mới dạy học ngoại ngữ theo định hướng phát triển năng lực của người học. Đối với các trường trung học phổ thông (THPT), đến nay, việc xây dựng và phát triển môi trường dạy học, sử dụng tiếng Anh đã đạt nhiều kết quả tích cực, giúp học sinh thực hành những kỹ năng ngôn ngữ một cách tự nhiên, tạo cơ hội trải nghiệm sáng tạo, nâng cao sự hứng thú cho học sinh trong việc học tiếng Anh, tăng cường khả năng tự học, tự tổ chức các mô hình hoạt động, nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh thông qua các tình huống thực tiễn. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả nổi bật, công tác xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh tại các trường THPT còn nhiều hạn chế, bất cập. Bài viết này tập trung đánh giá thực trạng triển khai các mô hình hoạt động của cuốn Sổ tay hướng dẫn xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các trường trung học phổ thông, qua đó đề xuất hệ thống các giải pháp nhằm phát huy kết quả đạt được và giải quyết những hạn chế, bất cập nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của các mô hình hoạt động tại các trường THPT.

Từ khóa: Cộng đồng học; dạy học theo đường hướng giao tiếp; học tập chủ động; năng lực giao tiếp; tiếng Anh

Đặt vấn đề

Trong bối cảnh học tiếng Anh ở Việt Nam hiện nay, việc xây dựng môi trường học tập tích cực ngoài lớp học cho người học sử dụng tiếng Anh trong các tình huống thực tế đang thu hút sự quan tâm của các nhà quản lý giáo dục, giáo viên, học sinh và cộng đồng xã hội. Môi trường học tập tích cực qua các tình huống thực tế không những tạo điều kiện cho người học rèn luyện các kỹ năng thực hành tiếng, áp dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống mà còn giúp người học từng bước nâng cao sự tự tin, năng động, hứng thú trong việc học và sử dụng tiếng Anh. Đây là yếu tố ảnh hưởng lớn đến mức độ thành thạo, lưu loát trong giao tiếp tiếng Anh của người học. Bên cạnh đó, môi trường học tập tích cực qua các tình huống thực tế còn góp phần tạo dựng phong cách học và chiến lược học của người học nhằm đẩy nhanh hiệu quả, chất lượng không chỉ trong dạy-học tiếng Anh mà còn trong việc sử dụng ngôn ngữ trên mọi khía cạnh và lĩnh vực của đời sống, giúp người học thể hiện năng lực, niềm đam mê của bản thân qua đó nâng cao nhận thức, thái độ học tập tích cực đối với việc học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng.

Với mục đích giúp người học có cơ hội thực tế trải nghiệm với tiếng Anh nhằm tối ưu hóa lợi ích

^{1,2} Khoa Sư phạm Ngoại ngữ - Trường Đại học Vinh

của môi trường học tập tích cực, Đề án Ngoại ngữ Quốc gia đã chỉ đạo và phối hợp cùng nhóm chuyên gia và những nhà quản lý tâm huyết, có nhiều kinh nghiệm về xây dựng cộng đồng thực hành sử dụng ngoại ngữ nghiên cứu, biên soạn bộ *Sổ tay hướng dẫn xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ* cho các cấp học và trình độ đào tạo từ tiểu học đến đại học trong hệ thống giáo dục quốc dân; đồng thời tiến hành triển khai đồng bộ tại các trường từ năm học 2019 - 2020. Việc triển khai các mô hình hoạt động trong bộ Sổ tay đã tạo sự chuyển biến đáng kể trong công tác xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ cho người học. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực vẫn còn một số hạn chế trong công tác triển khai.

Bài viết này tập trung đánh giá kết quả triển khai các mô hình hoạt động của cuốn *Sổ tay hướng dẫn xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các trường trung học phổ thông*, qua đó đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy kết quả đạt được và giải quyết một số hạn chế, đảm bảo sự phát triển bền vững của các mô hình hoạt động trong các trường trung học phổ thông (THPT).

Triển khai các mô hình hoạt động tại các trường trung học phổ thông

Sổ tay hướng dẫn xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các trường trung học phổ thông bao gồm 10 hoạt động.¹ Các hoạt động này được thiết kế nhằm giúp học sinh THPT chia sẻ và học hỏi lẫn nhau về các phương pháp học tiếng Anh hiệu quả, phát triển kỹ năng tiếng Anh thông qua các bài hát và các hoạt động giao tiếp tại câu lạc bộ tiếng Anh, thực hiện clip phóng sự bằng tiếng Anh về gương người tốt, việc tốt, những vấn đề còn tồn tại trong môi trường học tập và vấn đề xã hội xung quanh; biên soạn, thiết kế và trình bày những bài viết bằng tiếng Anh để tôn vinh thầy cô giáo và ngợi ca nghề giáo; viết lời bình bằng tiếng Anh cho tranh, ảnh, biên soạn các bài báo tiếng Anh, giới thiệu và triển lãm các sản phẩm của bản thân. Bên cạnh đó, các hoạt động còn giúp học sinh tiếp cận với nguồn tài liệu tiếng Anh phong phú, tiết kiệm chi phí và thời gian tìm kiếm tài liệu học tiếng Anh, mở rộng kiến thức bổ ích cho bản thân thông qua việc chia sẻ bài viết và tài liệu; đồng thời củng cố kiến thức, nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh thông qua các hoạt động tương tác và chia sẻ tại các không gian Anh ngữ của nhà trường.

Qua việc tập huấn trực tiếp và trực tuyến cho đội ngũ giáo viên THPT cũng như tiến hành quan sát, đánh giá việc triển khai các mô hình hoạt động, nhóm chuyên gia và tác giả thu nhận được các kết quả phản hồi cơ bản sau:

Thứ nhất, việc giáo viên và người học được tiếp cận với *Sổ tay hướng dẫn xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các trường trung học phổ thông* đã tạo điều kiện rất thuận lợi cho cả giáo viên và người học trong xây dựng môi trường học tập tích cực ngoài lớp học tại nhà trường; tiết kiệm được các nguồn lực trong quá trình xây dựng, phát triển môi trường học cho học sinh.

Thứ hai, công tác triển khai có nhiều thuận lợi, thể hiện qua việc chỉ đạo mạnh mẽ từ Sở Giáo dục và Đào tạo, sự quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện của Ban giám hiệu và sự phối hợp tổ chức thực hiện của giáo viên bộ môn, Đoàn Thanh niên, Hội cha mẹ học sinh, nhóm học sinh cốt cán của nhà trường.

Thứ ba, các hoạt động trong *Sổ tay* sát với chương trình học, tạo động lực học cho học sinh. Đa số học sinh cho rằng nội dung hoạt động được thiết thực, phù hợp với học sinh, mức độ yêu cầu về kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ (*nghe, nói, đọc, viết*) của hoạt động phù hợp, có tính tương tác, kết nối cao, tạo dựng được môi trường tích cực cho học sinh thực hành ngôn ngữ qua tình huống thực tế và vận dụng được kiến thức đã học vào thực hành.

¹ Tên 10 hoạt động trong cuốn *Sổ tay*: (1) *Triển lãm phương pháp học tiếng Anh (Ways to Win English)*; (2) *Học tiếng Anh qua bài hát (Sing to Learn English)*; (3) *Câu lạc bộ nói tiếng Anh (English Speaking Club)*; (4) *Năm học mới, mục tiêu mới (New Year's Resolution)*; (5) *Ngày hội viên phấn vàng (The Golden Chalk Festival)*; (6) *Tập làm phóng viên (A Day as a Journalist)*; (7) *Triển lãm ảnh theo chủ đề (Photo Exhibition)*; (8) *Tập san lớp (Class Mag)*; (9) *Không gian Anh ngữ – Phòng học tiếng Anh cộng đồng (English Space_Community-Based English Zone)*; (10) *Không gian Anh ngữ trong khuôn viên trường (Campus-Based English Space)*

Thứ tư, việc triển khai hoạt động trong Sổ tay không những giúp học sinh nâng cao kiến thức, kỹ năng mà còn làm thay đổi động cơ, thái độ học tập đối với môn Tiếng Anh, đó là học sinh đã gỡ bỏ được tâm lý e ngại khi giao tiếp bằng tiếng Anh; có thái độ tích cực, chủ động hơn đối với việc học tiếng Anh của bản thân; cải thiện được mức độ kiến thức và kỹ năng tiếng Anh; kết nối được những người tham gia hoạt động để giúp nhau cùng tiến bộ trong việc học và thực hành tiếng Anh; cải thiện được kỹ năng trình bày, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm và thảo luận, giải quyết vấn đề.

Thứ năm, việc triển khai các mô hình hoạt động đã giúp học sinh phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tham gia thực hiện sản phẩm theo nhiệm vụ học tập, điển hình như mô hình hoạt động “*Tập làm phóng viên*” của Trường THPT Chuyên Tuyên Quang và nhiều địa phương khác.

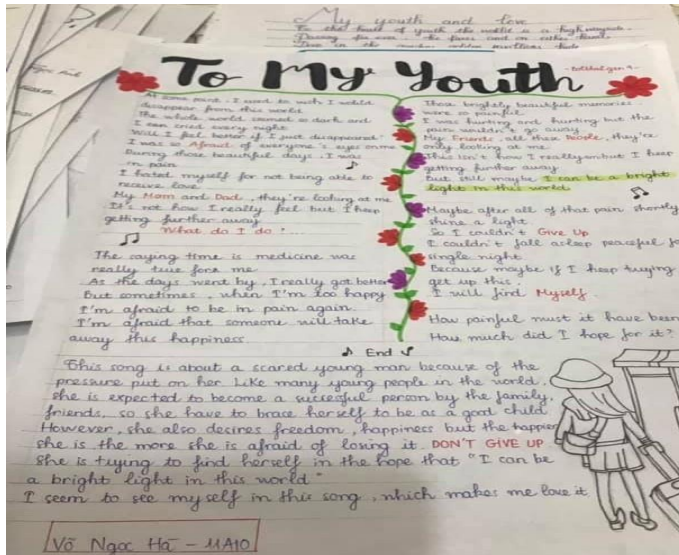
Dưới đây là một số hình ảnh tổ chức hoạt động tại các trường THPT và sản phẩm của học sinh.



(Hình ảnh từ clip sản phẩm “Tập làm phóng viên” của nhóm học sinh Trường THPT Chuyên Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang)



(Trung bày sản phẩm “Tập san lớp” của học sinh Trường Võ Thị Hồng, tỉnh Cà Mau)



(Hoạt động “Triển lãm ảnh theo chủ đề” của học sinh Trường THPT Diễn Châu 3, tỉnh Nghệ An)



(Hoạt động “Triển lãm phương pháp học tiếng Anh” tại Trường THPT Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau)

Bên cạnh những kết quả nổi bật trong xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, việc triển khai các hoạt động trong Sổ tay tại các trường THPT còn có một số hạn chế sau:

Thứ nhất, công tác triển khai thiếu tính đồng bộ và cân đối giữa các trường. Thực tế cho thấy phần lớn các trường THPT ở khu vực thành thị có điều kiện tổ chức nhiều hoạt động, với nội dung, hình thức khá phong phú và tần suất tổ chức thường xuyên hơn. Trong khi những trường ở khu vực nông thôn tổ chức được 1 hay 2 hoạt động trong Sổ tay vì nhiều lý do, trong đó nguồn lực và năng lực tiếng Anh của người học là vấn đề cơ bản.

Thứ hai, trong quá trình triển khai còn thiếu sự linh động điều chỉnh hoạt động trong Sổ tay để phù hợp với thực tiễn của nhà trường. Sổ tay là tài liệu hướng dẫn, có tính chất gợi mở, do đó sự linh động điều chỉnh là cần thiết. Tuy nhiên, khi tổ chức thực hiện, một số trường chưa cân nhắc đến điều kiện thực tiễn của nhà trường và học sinh, do đó hiệu quả hoạt động chưa cao, số lượng học sinh tham gia chưa nhiều, chưa tạo được hứng thú cho người tham gia.

Thứ ba, nhiều trường chưa có sự phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ trong quá trình triển khai hoạt động. Nhìn chung, công tác chuẩn bị, triển khai thực hiện, đánh giá hoạt động phần lớn là do giáo viên bộ môn tiếng Anh chủ động và trực tiếp thực hiện. Điều này cũng dẫn đến tình trạng triển khai ít hoạt động và hiệu quả hoạt động chưa được như mong muốn.

Thứ tư, nguồn lực (thời gian, cơ sở vật chất, kinh phí tổ chức) vẫn là trở lực đối với các trường. Thực tế, trong quá trình nghiên cứu, biên soạn các hoạt động trong Sổ tay, Đề án Ngoại ngữ Quốc gia và nhóm chuyên gia đã tập trung cân nhắc đến vấn đề đơn giản hóa hoạt động cũng yêu cầu về cơ sở vật chất và giảm thiểu nguồn kinh phí tổ chức nhằm đảm bảo các hoạt động có thể được triển khai thường xuyên, liên tục để phát triển môi trường học tích cực cho học sinh thực hành ngôn ngữ mọi lúc, mọi nơi. Tuy nhiên, do mức độ, phạm vi tổ chức nên vấn đề kinh phí, cơ sở vật chất và áp lực về thời gian tổ chức vẫn là trở lực đối với nhà trường.

Thứ năm, công tác hướng dẫn, hỗ trợ về ngữ liệu, tư vấn chuyên môn; công tác truyền thông, cơ chế khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động chưa được quan tâm đúng mức.

Giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai hoạt động

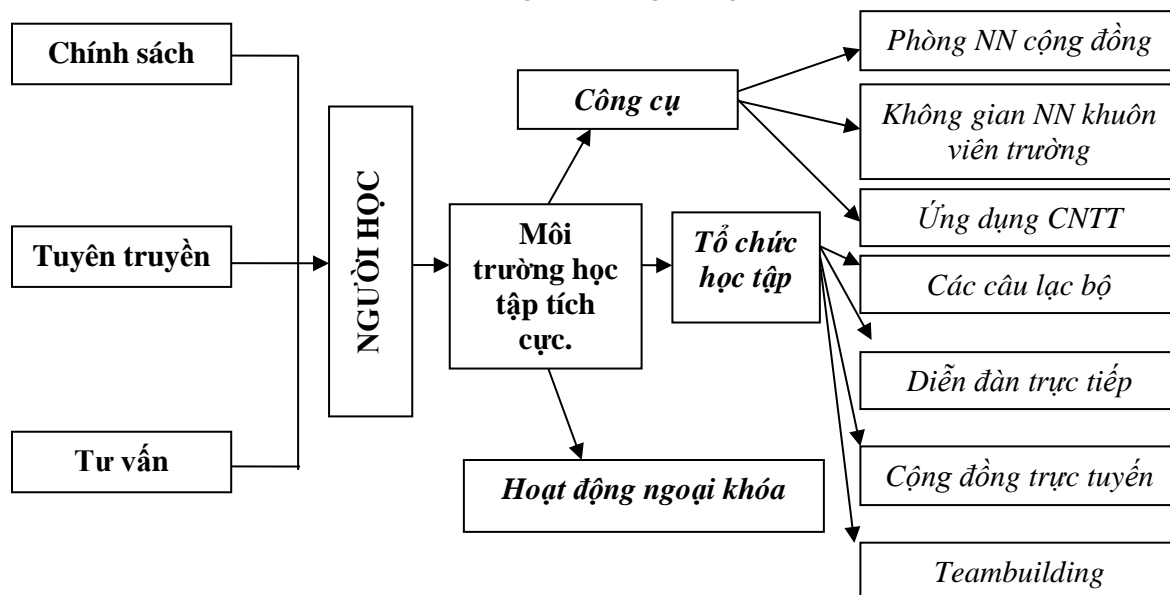
Thực trạng trên đặt ra yêu cầu về việc nghiên cứu, đề xuất những giải pháp đồng bộ nhằm phát huy kết quả đạt được và giải quyết những hạn chế, đảm bảo sự phát triển bền vững của các mô hình hoạt động xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các trường THPT.

Nhóm giải pháp thứ nhất: các giải pháp tạo động cơ học tập

Đảm bảo việc tạo động cơ học tập cho người học là yếu tố tiên quyết trong môi trường học và sử dụng ngoại ngữ. Để làm được điều này, nhà trường cần tạo cơ chế/chính sách khuyến khích học sinh tham gia hoạt động; đồng thời gắn việc xây dựng môi trường học tập tích cực công tác tư vấn, tổ chức học tập và công tác tuyên truyền.

Các giải pháp trên được mô tả theo sơ đồ dưới đây:

Sơ đồ kích thích động cơ học ngoại ngữ của học sinh



(Viết tắt: NN= Ngoại ngữ, CNTT= Công nghệ thông tin)

Chính sách: Chính sách khuyến khích việc tham gia cộng đồng học tập ngoại ngữ của học sinh có thể bao gồm:

- Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực để duy trì hoạt động theo định kỳ hàng tuần, hàng tháng, hàng quý/niên.
- Lấy việc tham gia hoạt động là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá thi đua khen thưởng, xếp loại đoàn viên, lớp, khối lớp.
- Có chính sách hỗ trợ, động viên kịp thời các nhóm, lớp, khối lớp tích cực chủ động tổ chức hoạt động.
- Quy định đánh giá điểm rèn luyện của cá nhân có tiêu chí “Tham gia/Tổ chức các hoạt động xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh”.

Tuyên truyền: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá hoạt động bằng các hình thức:

- Thông qua các kênh thông tin của trường, sở (website, bảng tin, poster, băng rôn, biểu ngữ).
- Thông qua các trang mạng xã hội như Facebook, Fanpage, webpage.
- Thông qua các “Góc ngoại ngữ” được bài trí tại các lớp, tại các sảnh nhà học trong khuôn viên trường.
- Thông qua các buổi chào cờ, các sự kiện của Đoàn Thanh niên, sinh hoạt lớp, chi đoàn, v.v.

Tư vấn: Giáo viên và nhóm học sinh cốt cán hỗ trợ, tư vấn về chuyên môn, ý tưởng, cách thức tiến hành các nhiệm vụ học tập, nguồn ngữ liệu cần thiết, v.v...

Môi trường học tập tích cực: bao gồm công cụ, tổ chức học tập và hoạt động ngoại khóa.

Công cụ: bao gồm phòng tiếng Anh cộng đồng (English Zone), không gian Anh ngữ trong khuôn viên trường, và ứng dụng công nghệ thông tin.

Phòng tiếng Anh cộng đồng: là nơi tổ chức các hoạt động, các câu lạc bộ; hoạt động nhóm học và thực hành tiếng Anh theo định kỳ; là không gian tin tức, không gian phim ảnh, không gian đàm đạo, kết nối, chia sẻ.

Yêu cầu về thiết bị: Tư liệu, kê sách, Tivi màn hình lớn có thể kết nối Internet, hệ thống âm thanh, hệ thống mạng, bàn ghế di chuyển được.

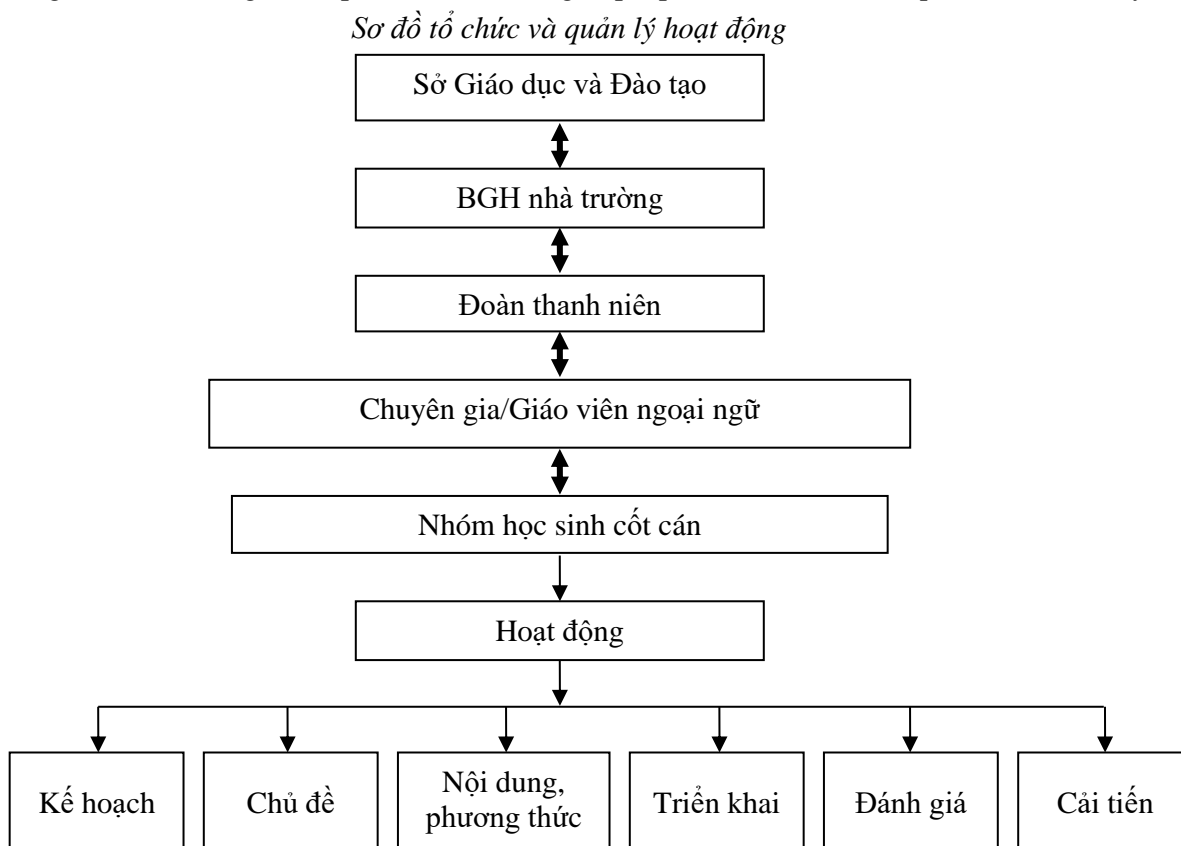
Không gian Anh ngữ khuôn viên trường: Tạo môi trường trực quan để người học được tiếp xúc với tiếng Anh.

Ứng dụng công nghệ tin học: Xây dựng Website và trang mạng xã hội như Facebook, Fanpage cho cộng đồng học ngoại ngữ nhằm cung cấp cho học sinh thông tin, dữ liệu học tập, giới thiệu và chia sẻ nguồn học liệu mở (nguồn học liệu trực tuyến), kết nối cộng đồng để cùng học và truyền thông về các hoạt động trong Sổ tay đã, đang, sẽ tổ chức; đồng thời thu nhận thông tin phản hồi của học sinh về các hoạt động.

Tổ chức học tập: Tổ chức các hoạt động trong Sổ tay, kết hợp linh hoạt với các hoạt động khác như các diễn đàn (trực tiếp, trực tuyến), Teambuilding...nhằm tập hợp người học có cùng sở thích và phong cách học tập.

Nhóm giải pháp thứ hai: Tổ chức và quản lý hoạt động, đảm bảo phát triển bền vững

Để đảm bảo các hoạt động diễn ra hiệu quả, từ khâu chuẩn bị, tổ chức thực hiện đến đánh giá và cải tiến hoạt động, cần có cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các bên liên quan, đảm bảo các hoạt động diễn ra thường xuyên, liên tục, tránh tình trạng tổ chức hoạt động theo phong trào, mang tính hình thức. Đây cũng là nhóm giải pháp cơ bản nhằm giải quyết vấn đề nguồn lực và đảm bảo sự phát triển bền vững của môi trường học tập tích cực. Nhóm giải pháp trên được thể hiện qua sơ đồ dưới đây:



Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Lập kế hoạch triển khai tập huấn xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ theo kế hoạch và hướng dẫn của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia;

- Giám sát, hỗ trợ chuyên môn cho các trường trong quá trình triển thực hiện nhiệm vụ;

- Phát động các phong trào thi đua xây dựng trường THPT điển hình trong xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ;

- Tạo kết nối (mạng xã hội) giữa giáo viên tiếng Anh trong toàn tỉnh để chia sẻ các nguồn học liệu mở, tài liệu phục vụ triển khai xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ;
- Truyền thông về các mô hình điển hình để tạo sức lan tỏa về phong trào học và sử dụng ngoại ngữ trong toàn xã hội;
- Báo cáo kết quả xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ;
- Có chính sách thi đua, khen thưởng, khích lệ kịp thời những gương điển hình về xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ.

Ban giám hiệu:

- Thành lập ban tổ chức;
- Chỉ đạo chung các bộ môn, Đoàn thanh niên triển khai nhiệm vụ;
- Tạo điều kiện, hỗ trợ về mặt chính sách và cơ sở vật chất;
- Khen thưởng (tặng giấy khen, trao giải,...).

Đoàn thanh niên:

- Chia sẻ công tác truyền thông cùng với bộ phận truyền thông của trường, vận động cán bộ, giáo viên, học sinh tham gia hoạt động;
- Hỗ trợ chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất triển khai hoạt động;
- Thông báo, truyền thông cho các hoạt động triển khai trong nhà trường;
- Hỗ trợ, tư vấn thực hiện hoạt động;
- Tham gia góp ý để điều chỉnh cải thiện hiệu quả hoạt động.

Chuyên gia/ Giáo viên ngoại ngữ:

- Lựa chọn/giới thiệu nhân sự đảm trách/phối hợp các nội chuyên môn (gợi ý nguồn tài liệu, đánh giá sản phẩm/hoạt động, v.v.);
- Tham gia vào nhóm xây dựng kế hoạch hành động;
- Khích lệ, động viên học sinh tham gia tích cực các hoạt động;
- Hỗ trợ, tư vấn nhóm học sinh thực hiện hoạt động;
- Tham gia đánh giá sản phẩm và kết quả hoạt động.

Nhóm học sinh cốt cán:

- Nhóm học sinh cốt cán là những học sinh có năng lực ngoại ngữ tốt, năng động, nhiệt tình, trách nhiệm;
- Tham gia xây dựng nội dung, chương trình và triển khai các hoạt động dưới sự hỗ trợ, hướng dẫn của giáo viên ngoại ngữ;
- Trực tiếp tham gia hoạt động;
- Kết nối các thành viên khác.

Nhóm giải pháp thứ ba: Thành lập Ban tổ chức hoạt động xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ cấp trường (School Language Enhancement Organizing Committee - SLEC)

Để thực hiện hoạt động ở quy mô toàn trường hay một hoạt động ở quy mô cấp lớp, cấp khối lớp hay thậm chí đội nhóm học tập ngoại ngữ trong nhà trường thì công tác tổ chức (từ khâu lên kế hoạch, công tác chuẩn bị đến việc tổ chức, đánh giá hoạt động) sẽ quyết định đến sự thành hay bại của hoạt động. Tất nhiên, tùy từng nội dung, hình thức quy mô hoạt động của mô hình, nhà trường có thể lựa chọn các hướng đi khác nhau, nhưng tựu chung thì dù bất kỳ hoạt động được triển khai ở mức độ hay phạm vi nào cũng cần đến sự hỗ trợ từ Ban tổ chức cấp trường hoặc tiểu ban của Ban tổ chức (có thể chỉ là nhóm *học sinh cốt cán* chủ trì khi hoạt động được tổ chức ở cấp lớp). Chính vì vậy, cần thiết phải thành lập được Ban tổ chức cấp trường, gồm các nhân sự đảm trách các nhiệm vụ sau:

- *Về nội dung*: thiết kế nội dung chi tiết, hình thức của hoạt động.
- *Về kỹ thuật*: Thiết kế Powerpoint cho nội dung hoạt động, video, audio cho nội dung hoạt động, quay video khi diễn ra hoạt động, vv.
- *Về cơ sở vật chất*: phụ trách chuẩn bị địa điểm, không gian tổ chức, loa, micro, máy chiếu, vv.
- *Về truyền thông*: thông báo, tuyên truyền hoạt động, bảng tin, hình ảnh, posters, vv.
- *Về hậu cần*: Phụ trách thành viên đăng ký tham gia (tùy vào từng loại hình hoạt động), giấy mời, đón tiếp, trang trí không gian như tranh, ảnh, áp phích, in/cắt/phát tài liệu phát tay (handout), dán bóng, vv.
- *Về dẫn chương trình*: phụ trách viết kịch bản dẫn chương trình, người dẫn chương trình cho toàn bộ nội dung hoạt động.
- *Về văn nghệ*: Phụ trách việc lên kế hoạch và tập luyện các tiết mục văn nghệ (hát, dancing, kịch vui) phù hợp với nội dung, chủ đề hoạt động để làm cho chương trình thêm hấp dẫn.

Nhóm giải pháp thứ tư: Giải quyết áp lực về thời gian, tần suất tổ chức hoạt động

Như đã đề cập ở trên, một trong những trở lực trong việc tổ chức hoạt động là áp lực thời gian do học sinh học tất cả các ngày trong tuần (từ thứ 2 đến thứ 7). Đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng tần suất tổ chức hoạt động còn thiếu thường xuyên và bị động, do đó hoạt động cũng không đạt được hiệu quả như mong muốn. Vì vậy, cần có những giải pháp về việc lập kế hoạch hành động để giải quyết thực trạng trên.

Kế hoạch hành động ở đây cần được hiểu là kế hoạch xây dựng chuỗi các hoạt động cụ thể xuyên suốt cả kỳ học, năm học. Khi lập kế hoạch hành động cần xem xét các nội dung sau:

- Ngay từ đầu năm học tiến hành lấy ý kiến thăm dò của học sinh (thường vào các buổi sinh hoạt lớp, các cuộc họp các bí thư, lớp trưởng hay sinh hoạt Đoàn Thanh niên) về các hoạt động mà các em quan tâm, yêu thích trong Sổ tay.

- Trên cơ sở lấy ý kiến thăm dò, Ban tổ chức lựa chọn các hoạt động và lập kế hoạch hành động theo định kỳ hàng tuần, hàng tháng, hàng quý.

- Kế hoạch hành động cần xác định được:

- + Nội dung: chủ đề của hoạt động là gì và gồm những nội dung gì.

- + Mục đích: mục đích của hoạt động sẽ tổ chức là để làm gì: tạo sân chơi bổ ích và lành mạnh cho học sinh, giúp họ tự tin sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động giao tiếp hằng ngày, trao dồi kỹ năng tiếng, mở rộng kiến thức nền, v.v...

- + Mục tiêu cần đạt: Phát triển kỹ năng nghe/nói/đọc/viết, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phản xạ, kỹ năng phán đoán, kỹ năng thuyết trình... hay các tiểu kỹ năng ngôn ngữ (từ vựng, cấu trúc, ngữ pháp, ngữ âm), vv.

- + Đối tượng: Mức độ thành công của một hoạt động được đánh giá thông qua số lượng, độ tương tác bằng ngoại ngữ và mức độ hứng thú của thành viên tham gia. Do đó phải xác định đúng đối tượng, mục tiêu để thiết kế nội dung hoạt động phù hợp và mang lại hiệu quả cao ở phạm vi phù hợp (cấp khối lớp hay toàn trường, liên trường).

- + Thời gian, địa điểm: Hoạt động sẽ được tổ chức vào thời gian nào, thời lượng bao lâu, địa điểm/không gian tổ chức ra sao.

Kết luận

Có thể nói, trong xã hội hiện đại, đặc biệt là trong thời kỳ cách mạng 4.0, con người phải tiếp tục học tập không ngừng để đáp ứng nhu cầu đòi hỏi của thị trường lao động. Sự biến động này tạo nên một xã hội, một cộng đồng học tập suốt đời. Hơn nữa, bản chất của ngôn ngữ là công cụ giao tiếp cộng đồng. Học một ngôn ngữ, trước hết là để giao tiếp với người khác trong cộng đồng, và ngược lại

hoạt động giao tiếp thường xuyên trong cộng đồng giúp cho năng lực ngôn ngữ của con người phát triển và hoàn thiện không ngừng. Đây là yếu tố vô cùng quan trọng trong thực hiện mục tiêu đổi mới toàn diện dạy và học ngoại ngữ nhằm phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ ở người học và phù hợp với quan điểm dạy- học ngoại ngữ hiện nay là quan điểm hành động.

Học sinh THPT là đối tượng đã có độ trưởng thành tương đối về nhận thức và hành động, có thể định hướng được nghề nghiệp tương lai của bản thân trong xu thế hội nhập quốc tế. Do đó, việc học tập và sử dụng ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh, trở thành yêu cầu vô cùng cấp thiết hiện nay. Việc tạo môi trường học tập tích cực để học sinh được “tắm mình” với ngoại ngữ thông qua tình huống thực tế được Đề án Ngoại ngữ Quốc gia, nhóm chuyên gia và các nhà quản lý giáo dục tập trung nghiên cứu theo quan điểm hành động trong dạy-học ngoại ngữ thông qua việc biên soạn *Sổ tay hướng dẫn xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các trường trung học phổ thông*. Kết quả qua một năm thực hiện đồng bộ tại các trường THPT cho thấy việc triển khai các mô hình hoạt động trong Sổ tay đã tạo nên sự chuyển biến tích cực về dạy-học tiếng Anh trong nhà trường, đặc biệt là sự thay đổi về động cơ, thái độ học tập và mức độ cải thiện năng lực ngôn ngữ mà học sinh thu nhận được cũng như sự tiết kiệm được nguồn lực từ phía nhà trường nói chung và người dạy nói riêng. Tuy nhiên, công tác triển khai hoạt động ở các trường vẫn còn một số khó khăn, hạn chế. Do đó, các trường cần xem xét những giải pháp cơ bản, có tính đồng bộ mà tác giả bài viết đã khuyến nghị để cải tiến công tác triển khai, đảm bảo sự phát triển bền vững của các mô hình hoạt động./.

Tài liệu tham khảo

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2019). *Sổ tay hướng dẫn xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các trường trung học phổ thông* [Tài liệu lưu hành nội bộ]

Lê Văn Canh. (2015). “Một số vấn đề về xây dựng cộng đồng học ngoại ngữ” trong Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020. *Kỷ yếu Hội thảo quốc gia về Chia sẻ kinh nghiệm xây dựng cộng đồng học tập ngoại ngữ*. NXB Đại học quốc gia Hà Nội.

Nguyễn Hữu Quyết và cộng sự. (2015). *Tài liệu xây dựng cộng đồng học tiếng Anh cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng*. Nxb. Đại học Vinh.

Wenger, E. (1998). *Communities of practice: Learning, meaning and identity*. Cambridge, UK: Cambridge University Press.